

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NG
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NG, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Quận Ng, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Th - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ng, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Sầm Tuấn Th, sinh ngày 26/02/2003 tại Ng; nơi ĐKTT: Bản N, xã M, huyện Qu, tỉnh Ngh; nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầm Văn Đ và bà Ngân Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 99/2019/HS-ST ngày 05/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Qu, tỉnh Ngh xử 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/02/2024, đến ngày 24/02/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Lô Văn T sinh ngày 15/3/1991 tại Ngh; nơi ĐKTT: Bản Th 1, xã M, huyện Qu, tỉnh Ngh; nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn L và bà Lữ Thị H; có vợ là Ngân Thị Th và 02 con;

tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/02/2024, đến ngày 24/02/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/02/2024, Sầm Tuấn Thử và Lô Văn T đi mua ma túy Heroine về để sử dụng. Cùng đồng ý. Thử điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H1-351.50 chở Tùng đi từ nhà trọ tại thôn K, xã H, huyện A, thành phố H đến khu vực đường tàu H để tìm mua ma túy. Tại đây, Thử và T gặp 01 người đàn ông không quen biết và người đó hỏi “Có mua ma túy không?”. Thử và T đồng ý rồi đi theo người đàn ông này đến ngõ 309 Đ, phường C, Quận Ng, thành phố H. Tại đây, người đàn ông đưa cho Thử 01 gói nilon chứa ma túy Heroine, nhận 200.000 đồng rồi bỏ đi. Thử đưa gói nilon đựng ma túy Heroine cho T cầm rồi lái xe chở T đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực đầu ngõ 309 Đ, phường C, Quận Ng, thành phố H thì bị Công an quận Ng phát hiện, bắt quả tang. T vội thả gói ma túy Heroine đang cầm trong tay xuống đất. Cơ quan Công an thu giữ dưới đất chỗ Thử và T đang dừng xe 01 gói nilon kích thước khoảng 2x2cm trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H1-351.50.

Kết luận giám định số 182/KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,22 gam, loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Sầm Tuấn Thử, Lô Văn T dương tính với test thử chất ma túy Heroine.

Về đồ vật tài sản tạm giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô 02 bánh, Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H1-351.50 có sổ khung, số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự, đăng ký xe mang tên Trần Văn H, sinh năm 1996; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh L, anh H đã bán xe mô tô trên cho Sầm Tuấn Thử; 01 phong bì niêm phong số 182MT/PC09 chứa 0,16 gam chất bột và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ng quản lý.

Tại Cáo trạng số 138/CT-VKSNQ ngày 05/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sầm Tuấn Th;

+ Xử phạt bị cáo Sầm Tuấn Th với mức án từ 27 đến 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt bị cáo Lô Văn T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 182MT/PC09 chứa 0,16 gam chất bột và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định. Đối với chiếc xe mô tô 02 bánh, Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H1-351.50 có số khung, số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự, đăng ký xe mang tên Trần Văn H, anh H đã bán xe mô tô trên cho bị cáo Sầm Tuấn Th nên đề nghị trả lại cho bị cáo Th do không liên quan trực tiếp đến việc phạm tội, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ngô Qu, thành phố H.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Th và T chưa xác minh được lại lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Ng, thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ng, thành phố H, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định các bị cáo có tội:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, lời khai thể hiện: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 19/02/2024, tại khu vực đầu ngõ 309 Đ, phường C, Quận Ng, thành phố H, Công an quận Ng bắt quả tang Sầm Tuấn Th, Lô Văn T đang tàng trữ trái phép 0,22 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân, theo Kết luận giám định số 182/KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

+ Về vai trò của các bị cáo:

[4] Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nên có vai trò ngang nhau và thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Sầm Tuấn Th đã bị kết án, chưa được xoá án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lô Văn Tùng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Sầm Tuấn Th có 01 tiền án chưa được xoá án tích được coi là có nhân thân xấu. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với các bị cáo:

[7] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến

sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian đủ để tránh xa ma túy, cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung theo quy định khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo:

[8] Xét các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

+ Về xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 182MT/PC09 chứa 0,16 gam chất bột và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định do chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; đối với chiếc xe mô tô 02 bánh, Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H1-351.50 có số khung, số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự, đăng ký xe mang tên Trần Văn H. Anh Hạnh đã bán xe mô tô trên cho bị cáo Sầm Tuấn Th nên cần trả lại cho bị cáo do không liên quan trực tiếp đến việc phạm tội, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ng, thành phố H.

+ Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo chưa xác minh được lại lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về án phí:

[11] Mỗi bị cáo trong vụ án đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sầm Tuấn Th;

Tuyên bố các bị cáo Sầm Tuấn Th và Lô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Sầm Tuấn Th 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19/02/2024.

Xử phạt bị cáo Lô Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 182MT/PC09 chứa 0,16 gam chất bột và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định (Niêm phong dán kín sau giám định).

Trả lại bị cáo Sầm Tuấn Th 01 xe mô tô 02 bánh, Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12H1-351.50 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng thu giữ của Sầm Tuấn Th.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ngô Qu, thành phố H).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo đều phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo đều được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận Ng;
- TAND thành phố H;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Ng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ng
- Chi cục THADS quận Ng;
- Công an quận Ng;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Trại tạm giam Công an thành phố H;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng

